

BẢN TIN HÀNG NGÀY

4 Tháng 9 2025

Nhóm thép tiếp tục bùng nổ

- Vn-Index giảm dần trong phiên sáng, nhưng lại tăng dần trong phiên chiều, và đóng cửa tăng 15 điểm
- Nhóm thép bùng nổ, trong đó HSG NKG tăng trần, và HPG tăng 6%
- Nhóm ngân hàng cũng tăng điểm, đóng góp lớn nhất đẩy chỉ số và tăng tốt nhất thuộc về VCB MSN LPB
- Các nhóm ngành tăng tốt khác là chứng khoán, dầu khí, bán lẻ, khu công nghiệp, và cảng biển
- Nhóm bất động sản tăng tốt đầu ngày, nhưng lại giảm dần trong suốt thời gian giao dịch còn lại
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng nhẹ 5.7% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

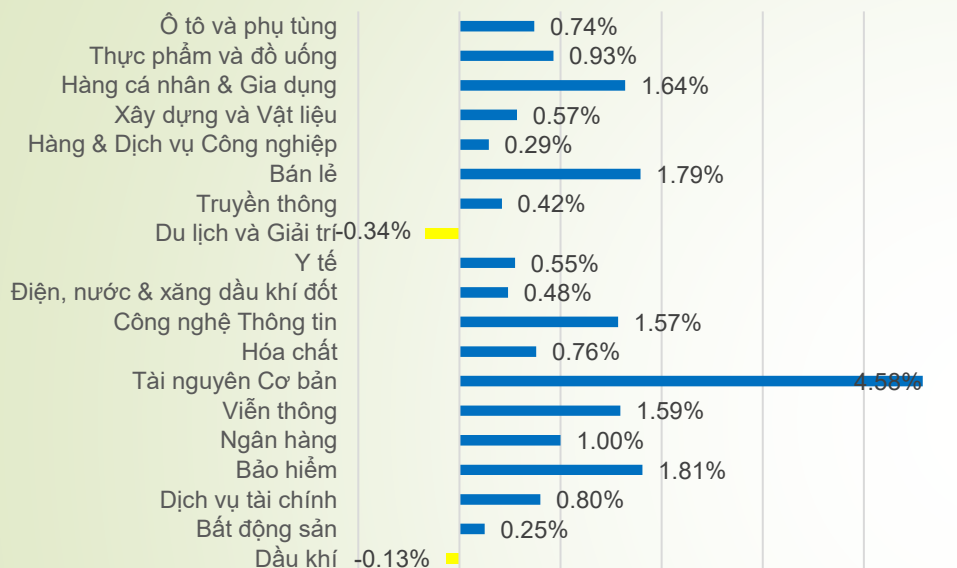


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,696.3	284.0	112.2
(+/-)	14.99	1.29	1.15
(%)	0.89%	0.46%	1.04%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,285	105	65
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	37,301	2,286	934
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(680)	(38)	(15)
Số mã tăng	195	86	174
Số mã giảm	130	77	85
Số mã giá không đổi	53	64	96

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	34.58	1.44
2	Nguyên vật liệu	18.95	1.68
3	Công nghiệp	14.93	2.18
4	Hàng Tiêu dùng	16.28	2.42
5	Dược phẩm và Y tế	16.26	1.60
6	Dịch vụ Tiêu dùng	21.60	4.36
7	Viễn thông	30.80	5.74
8	Tiện ích Cộng đồng	14.23	1.73
9	Tài chính	21.00	2.14
10	Ngân hàng	11.64	1.86
11	Công nghệ Thông tin	19.92	4.09

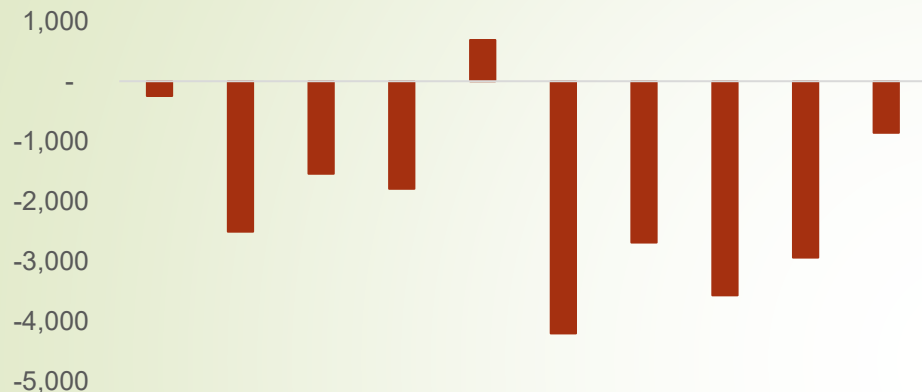
- Hôm nay là phiên giao dịch rất tích cực trên nhiều khía cạnh: 1) Dòng tiền vẫn đang hút vào nhóm thép, cho thấy vẫn đang tìm kiếm lợi nhuận trên thị trường, 2) Với các nhóm ngành giảm điểm như bất động sản, thanh khoản giảm, là dấu hiệu tích cực của sự tích lũy, còn ngược lại, với nhóm ngành tăng điểm như thép, thanh khoản lại tăng
- Bên cạnh đó, trước kháng cự mạnh tại 1,700 điểm, thanh khoản không quá lớn là tín hiệu tích cực, điều kiện cần để Vn-Index có thể vượt 1,700 điểm. Ngược lại, nếu thanh khoản quá lớn, áp lực bán lớn, thì xác suất vượt 1,700 điểm sẽ thấp hơn, vì nên nhớ, vào thời điểm dòng tiền cần để vượt 1,700, thanh khoản sẽ còn lớn hơn nữa, và như vậy, dòng tiền sẽ có thể không đủ để giúp đánh vượt kháng cự
- Tóm lại, chúng tôi thấy hôm nay tiếp tục là phiên giao dịch tích cực
- Về xu hướng 1 tháng tới, chúng tôi đã nhiều lần khẳng định: Vn-Index đang rất mạnh, bất cứ điều chỉnh nào cũng là cơ hội để mua vào.
- Nhóm ngành ưa thích của chúng tôi là: ngân hàng, chứng khoán, thép, và bất động sản

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
MSB	3.93%	TCH	6.62%	CTS	4.38%	FMC	2.92%	HTI	3.33%	HSG	6.89%	GEG	1.58%	DGC	1.74%
VCB	2.84%	VPI	2.99%	HCM	2.95%	ANV	2.61%	CTR	3.03%	NKG	6.78%	PPC	1.38%	DPM	1.13%
NAB	2.52%	QCG	2.77%	SSI	2.30%	MSN	2.17%	HHV	2.30%	HPG	6.04%	POW	1.21%	PHR	1.07%
SSB	2.36%	DIG	2.01%	TVS	0.88%	VCF	1.75%	VGC	1.13%	PTB	0.99%	REE	0.77%	AAA	0.97%
TPB	2.14%	SIP	1.84%	VCI	0.84%	KDC	1.67%	VCG	0.57%	DHC	-0.16%	GAS	0.63%	DPR	0.93%
LPB	2.13%	KBC	1.77%	VDS	0.61%	SAB	1.62%	CTD	0.38%	ACG	-1.88%	CHP	0.31%	GVR	0.68%
OCB	1.80%	HDC	1.08%	BSI	0.18%	ASM	1.33%	BMP	0.00%			SHP	0.28%	VFG	-0.17%
VIB	1.32%	SZC	0.58%	VIX	0.13%	VHC	1.04%	PC1	0.00%			TMP	0.16%	CSV	-0.58%
VPB	1.16%	VRE	0.50%	EVF	0.00%	VNM	0.49%	CII	-1.04%			TDM	0.00%	DCM	-0.63%
CTG	0.79%	KOS	0.26%	VND	0.00%	HAG	0.30%					PGV	0.00%		
ACB	0.55%	SJS	0.15%	FTS	-0.12%	BHN	0.30%					BWE	-0.11%		
STB	0.18%	NLG	0.00%	DSE	-0.15%	SBT	0.00%					VSH	-0.11%		
HDB	0.15%	VIC	0.00%	DSC	-0.46%	BAF	-0.14%					NT2	-0.22%		
TCB	0.00%	BCM	-0.15%	AGR	-0.49%	MCM	-0.17%					PGD	-0.39%		
BID	-0.23%	VHM	-0.39%	BCG	-0.53%	DBC	-0.71%					HNA	-0.83%		
MBB	-0.70%	NVL	-0.58%	ORS	-1.20%	PAN	-2.05%								
SHB	-1.05%	IJC	-0.65%												
EIB	-1.32%	KDH	-0.68%												
		CRE	-0.91%												
		HDG	-0.91%												
		PDR	-0.95%												
		DXG	-1.46%												
		DXS	-1.81%												

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	HPG	HOSE	805.33	134.39	670.94
2	MSB	HOSE	419.02	68.22	350.80
3	FPT	HOSE	532.92	340.70	192.22
4	NKG	HOSE	108.93	0.67	108.26
5	HSG	HOSE	73.66	1.44	72.22
6	DIG	HOSE	98.65	26.59	72.06
7	HCM	HOSE	46.68	15.23	31.45
8	MBS	HNX	30.71	1.82	28.90
9	VPI	HOSE	33.25	11.12	22.13
10	SAB	HOSE	16.68	0.51	16.17
11	VNM	HOSE	32.43	17.53	14.89
12	HAH	HOSE	22.58	9.53	13.05
13	VRE	HOSE	45.07	33.29	11.78
14	SSI	HOSE	117.58	107.42	10.16
15	PNJ	HOSE	9.84	0.22	9.62

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	VPB	HOSE	24.78	422.71	- 397.94
2	VHM	HOSE	68.65	294.42	- 225.77
3	MSN	HOSE	119.26	278.86	- 159.60
4	MWG	HOSE	78.84	224.36	- 145.52
5	GEX	HOSE	6.88	133.44	- 126.56
6	DXG	HOSE	19.45	132.92	- 113.47
7	VSC	HOSE	17.78	108.77	- 90.99
8	CTG	HOSE	61.79	150.48	- 88.69
9	TPB	HOSE	9.17	92.60	- 83.43
10	VIC	HOSE	21.98	103.65	- 81.68
11	STB	HOSE	51.54	125.82	- 74.29
12	CII	HOSE	49.48	114.51	- 65.03
13	HDB	HOSE	10.23	68.32	- 58.10
14	FUEVFNVD	HOSE	12.04	63.75	- 51.71
15	VIX	HOSE	85.20	135.52	- 50.32

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	67.39	-2.53%	-0.97%	-9.71%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	63.80	-2.73%	-0.55%	-11.04%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,612.40	1.77%	6.10%	36.78%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,248	0.01%	-0.08%	3.75%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,510	0.01%	-0.08%	3.75%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,900	0.11%	0.67%	4.06%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	2.03%	0.00%	-2.73%	-2.01%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.80%	0.02%	0.03%	0.68%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.92%	0.01%	0.04%	0.75%

Ông Trump: Mỹ phải hủy thỏa thuận thuế với các nước và 'nghèo đi' nếu chính quyền thua kiện

Lần đầu tiên ông Trump ám chỉ rằng thỏa thuận thương mại đã đạt được với các đối tác thương mại lớn của Mỹ có thể bị vô hiệu nếu chính quyền ông thua kiện tại Tòa án Tối cao Mỹ.

Nợ công hạ xuống mức 34% GDP, cách xa trần quy định

Báo cáo nợ công quốc gia giai đoạn 2020–2024 của Bộ Tài chính cho thấy tỷ lệ nợ công của Việt Nam giảm gần một nửa, xuống 34% GDP vào năm 2024, cách xa trần quy định. Tuy nhiên, nghĩa vụ trả nợ nước ngoài của quốc gia so với kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ lại ghi nhận xu hướng tăng, đặt ra yêu cầu cần đẩy mạnh xuất khẩu...

CEO Wigroup dự báo Fed sẽ hạ lãi suất hai lần vào tháng 9 và 12, tỷ giá vẫn chịu áp lực lớn

Ông Báu dự báo lãi suất chính sách của Fed sẽ giảm tương đối chậm, khoảng hai lần vào năm nay và hai lần vào năm sau, tuy nhiên áp lực tỷ giá lên VND chắc chắn vẫn còn.

Bản tin doanh nghiệp



Vint

VPBankS muốn chào bán tối đa 25% cổ phần trong đợt IPO, bất ngờ nâng kế hoạch lợi nhuận lên 4.450 tỷ đồng

Chứng khoán VPBank vừa công bố nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phát hành tối đa 375 triệu cổ phiếu trong đợt IPO. Công ty cũng có kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên HOSE.



Doanh thu Sao Ta tăng 32% trong tháng 8

Trong tháng 8, Sao Ta sản xuất được 2.888 tấn tôm thành phẩm, bằng 84% so với cùng kỳ năm ngoái; giảm nhẹ so với tháng 7 (3.545 tấn). Sản lượng tiêu thụ tôm thành phẩm đạt 11.452 tấn, tăng 37% so cùng kỳ.



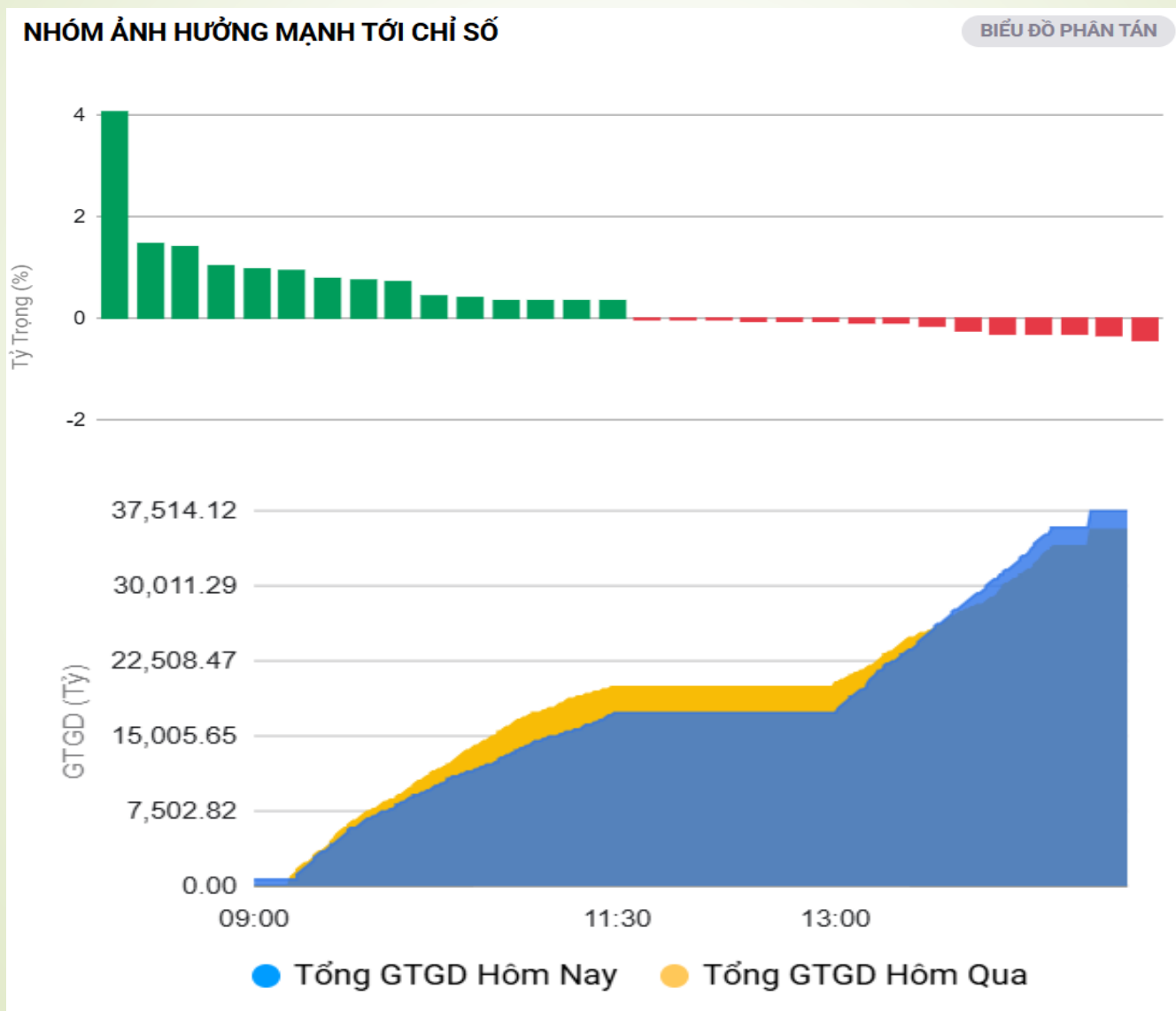
HPG ra lò mẻ gang đầu tiên từ lò cao số 2, bước đột phá tại 'cú đấm thép' 85.000 tỷ

Lò cao số 2 thuộc Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 đã chính thức cho ra mẻ gang đầu tiên, đánh dấu việc hoàn thành phân kỳ 2 của dự án. Hiện tại, Hòa Phát đang vận hành tổng cộng 6 lò cao với tổng công suất 12 triệu tấn/năm, trong đó có 9 triệu tấn thép cuộn cán nóng (HRC).

Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
CET	08/06/2025	08/05/2025	09/05/2025	Đại hội đồng cổ đông		
MSB	09/09/2025	09/08/2025	09/08/2025	Phát hành cổ phiếu	20.00%	
NAV	08/25/2025	08/22/2025	09/08/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
BIC	09/10/2025	09/09/2025	09/09/2025	Phát hành cổ phiếu	72.30%	
GEE	08/21/2025	08/20/2025	09/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
RAL	08/29/2025	08/28/2025	09/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
HID	08/12/2025	08/11/2025	09/12/2025	Đại hội đồng cổ đông		
SCS	09/03/2025	08/29/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
PAN	08/29/2025	08/28/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
MIG	08/25/2025	08/22/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ILB	08/29/2025	08/28/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.66%	1,466
DBT	09/22/2025	09/19/2025	09/19/2025	Phát hành cổ phiếu	7.00%	
SZL	08/29/2025	08/28/2025	09/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
MBS	08/20/2025	08/19/2025	09/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
GSP	08/14/2025	08/13/2025	09/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
CHP	08/27/2025	08/26/2025	09/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
PSW	09/05/2025	09/04/2025	09/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
HTV	09/05/2025	09/04/2025	09/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
PCE	08/29/2025	08/28/2025	09/26/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
PHR	08/28/2025	08/27/2025	09/26/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.50%	1,350

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (04/9/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	27,300	34,900	-21.8%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	21,500	-15.5%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	33,200	39,600	-16.2%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	28,500	28,250	0.9%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	27,650	13.9%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	35,300	33,150	6.5%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	51,000	-24.3%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	68,900	5.2%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	43,400	8.1%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	31,500	29,850	5.5%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	19,000	20,950	-9.3%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	16,600	18,100	-8.3%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	43,750	10.9%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	36,750	4.9%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	20,800	23,650	-12.1%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	12,000	13,600	-11.8%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	40,300	-10.7%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	30,000	30,300	-1.0%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	65,900	58,200	13.2%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	102,300	-35.4%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	56,400	-15.8%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	68,500	-12.1%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	37,400	-19.3%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	23,800	32,800	-27.4%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	26,000	-28.1%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	18,350	8.4%	Link
BCM	4/8/2025	MUA	71,000	83,000	83,000	67,700	22.6%	Link
VCG	29/8/2025	MUA	25,550	30,000	30,000	26,400	13.6%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.